## 2. Thủ tục cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam – Lào – Campuchia.

**2.1. Trình tự, cách thức, thời gian thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Trình tự thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Thời gian giải quyết** |
| **Bước 1** | **Nộp hồ sơ thủ tục hành chính** | Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ qua các cách thức sau: |  |
| a) Nộp hồ sơ trực tiếp (hoặc qua đường bưu điện) tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ: Tòa nhà Bưu điện Tỉnh số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Mặt tiền đường Lý Thường Kiệt). | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;  - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc.  - Thứ bảy từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút. |
| b) Nộp trực tuyến trên: Cổng dịch vụ Quốc gia hoặc Hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ Giao thông vận tải. (https://dichvucong.gov.vn hoặc <http://qlvt.mt.gov.vn>). | 24/24 giờ |
| **Bước 2** | **Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính** | Công chức tiếp nhận xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác: công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định: công chức tiếp nhận hồ sơ và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, sau đó chuyển hồ sơ cho phận chuyên môn xử lý.  - Trường hợp nhận hồ sơ qua đường bưu điện:công chức gửiPhiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơhoặc Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả qua đường bưu điện cho tổ chức, cá nhân.  - Trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp kiểm tra thành phần hồ sơ và chuyển dữ liệu hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý. | Chuyển ngay hồ sơ trong ngày làm việc hoặc vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 16 giờ hàng ngày. |
| **Bước 3** | **Giải quyết thủ tục hành chính** | Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp, công chức được giao xử lý xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: | **02 ngày làm việc** |
| - Tiếp nhận hồ sơ | 0,5 ngày |
| - Giải quyết hồ sơ, trong đó: | 01 ngày |
| + Chuyên viên phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái. | 0,5 ngày |
| + Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái. | 0,25 ngày |
| + Lãnh đạo Sở phụ trách lĩnh vực vận tải, phương tiện và người lái. | 0,25 ngày |
| - Chuyển kết quả đến Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp | 0,5 ngày |
| **Bước 4** | **Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính** | - Tổ chức, cá nhân đến Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp nhận kết quả và hoàn trả giấy hẹnhoặc liên hệ Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp nhận kết quả và hoàn trả giấy hẹn qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác.  - Công chức trả kết quả kiểm tra giấy hẹn và yêu cầu người nhận kết quả ký nhận vào sổ và trao kết quả. | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;  - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc.  - Thứ bảy từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút. |

**2.2. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a. Thành phần hồ sơ:**

- Giấy đề nghị cấp, cấp lại giấy phép theo Mẫu số 02 Phụ lục VI của Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021;

- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu). Trường hợp phương tiện không thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân thì phải kèm theo tài liệu chứng minh quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân với phương tiện đó (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu);

- Đối với doanh nghiệp thực hiện công trình, dự án hoặc hoạt động kinh doanh trên lãnh thổ Lào hoặc Campuchia thì kèm theo hợp đồng hoặc tài liệu chứng minh doanh nghiệp đang thực hiện công trình, dự án hoặc hoạt động kinh doanh, trên lãnh thổ Lào, Campuchia (bản sao có chứng thực).

**b. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**2.3. Cơ quan thực hiện:** Sở Giao thông vận tải Đồng Tháp.

**2.4. Đối tượng thực hiện TTHC:** Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia được cấp cho phương tiện của các tổ chức, cá nhân, đơn vị kinh doanh vận tải đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật về hoạt động vận tải đường bộ giữa Việt Nam, Lào và Campuchia.

**2.5. Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy phép liên vận CLV

**2.6. Phí, lệ phí:** không

**2.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Giấy đề nghị cấp, cấp lại giấy phép theo Mẫu số 02 Phụ lục VI của Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021.

**2.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** không có

**2.9. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Khoản 3, khoản 5, khoản 6, Điều 35, Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới.

**2.10. Lưu hồ sơ (ISO):** theo quy định không yêu cầu lưu hồ sơ.

**Mẫu số 02 Phụ lục VI của Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP** \_\_\_\_\_\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

CẤP, CẤP LẠI GIẤY PHÉP LIÊN VẬN GIỮA VIỆT NAM, LÀO VÀ CAMPUCHIA CHO PHƯƠNG TIỆN PHI THƯƠNG MẠI

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Kính gửi:

1. Tên tổ chức/cá nhân:

2. Địa chỉ:

3. Số điện thoại: ............................................. Số Fax/Địa chỉ email: ..........................................

4. Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào hoặc/và Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Campuchia (đối với đơn vị kinh doanh vận tải) số: ....................................... Ngày cấp: .......................... Cơ quan cấp: .....................

5. Đề nghị cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia cho phương tiện phi thương mại sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Biển số xe** | **Trọng tải (ghế)** | **Năm sản xuất** | **Nhãn hiệu** | **Số khung** | **Số máy** | **Màu** **sơn** | **Thời gian đề nghị cấp phép** | **Hình thức hoạt động (vận chuyển hàng hóa hay hành khách)** | **Cửa khẩu xuất- nhập cảnh** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

6. Mục đích chuyến đi:

a) Công vụ: □ b) Cá nhân: □

c) Phục vụ hoạt động của tổ chức/cá nhân: □ d) Mục đích khác: □

*......ngày ... tháng ... năm ...*

**Tổ chức/Cá nhân**

*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*